| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỐC OAI**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 175/2022/QĐST-HNGĐ | *Q, ngày 27 tháng 10 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 155/2022/TLST-HNGĐ, ngày 13/ 10/2022. Giữa:

*Nguyên đơn:* **Anh Trần Văn T** sinh ngày 22/10/1970.

ĐKHKTT và chỗ ở: Đội 11, thôn Bái Ng, xã Liệp T, huyện Q, Thành phố Hà Nộ**,** sinh ngày 02/8/1988.

ĐKHKTT: Đội 11, thôn Bái Ng, xã Liệp T, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Quê quán và chỗ ở: Xóm Đồi Ph, thôn Bạch Th, xã Hòa Th, huyện Q, thành phố Hà Nội.

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57 Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về con chung:* Anh T và chị H có 02 con là cháu Trần Tuấn S, sinh ngày 18/11/2009 và cháu Trần Phương L, sinh ngày 16/6/2012. Hiện đang nay 2 cháu đang ở với anh T. Khi ly hôn anh T và chị H thỏa thuận: Anh T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có Quyết định khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị H cho đến khi có Quyết định khác.

Chị H có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-*Về tài sản chung, công sức, công nợ:* Anh T và chị H xác nhận không có tài sản gì chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về án phí*: Anh Trần Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: 0000380 ngày 12/ 10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Trả lại anh T số tiền tạm ứng án phí còn thừa là:150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
-Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã;
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Kiều Văn Thành**